

Số: 73/BC-HĐQT

Hà Tĩnh, ngày 04 tháng 4 năm 2022

BÁO CÁO
KẾT QUẢ CÔNG TÁC ĐIỀU HÀNH CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
NĂM 2021 - TRIỂN KHAI NHIỆM VỤ NĂM 2022

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Cấp nước Hà Tĩnh và các quy định pháp luật liên quan, Hội đồng quản trị (HĐQT) trân trọng báo cáo trước Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 về tình hình quản trị và kết quả công tác điều hành năm 2021 và triển khai nhiệm vụ năm 2022 như sau:

I. Đặc điểm tình hình của công ty năm 2021:

1. Đặc điểm tình hình:

Công ty Cổ phần cấp nước Hà Tĩnh được cổ phần hóa từ Công ty TNHH MTV Cấp nước và Xây dựng Hà Tĩnh vào tháng 5 năm 2015, vốn điều lệ là 204.008,9 triệu đồng (chưa bao gồm Chi nhánh Cấp nước Kỳ Anh), cổ đông lớn nhất hiện nay là UBND tỉnh Hà Tĩnh nắm giữ 195.369,9 triệu đồng tương đương 95,77% vốn điều lệ, các cổ đông còn lại là CBCNV trong toàn công ty nắm giữ 8.630 triệu đồng tương đương 4,23% vốn điều lệ. Cổ phiếu của công ty chính thức được niêm yết trên sàn chứng khoán OPCOM của Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội từ ngày 14/12/2016.

2. Thuận lợi:

- Được sự quan tâm chỉ đạo của UBND tỉnh, các Sở, Ngành, chính quyền địa phương các cấp và sự chia sẻ ủng hộ của khách hàng sử dụng nước sạch; đặc biệt là trong thời điểm diễn biến phức tạp của dịch bệnh covid -19.

- Sự chỉ đạo, lãnh đạo sát sao, kịp thời của Đảng ủy, HĐQT, Ban Điều hành công ty, các tổ chức đoàn thể; sự đoàn kết thống nhất của tập thể cán bộ công nhân viên và người lao động trong toàn công ty.

- Sự phối hợp chặt chẽ, đồng bộ, giữa các Phòng, Ban, Chi nhánh, tạo thuận lợi cho mọi hoạt động sản xuất kinh doanh được ổn định và phát triển.

2. Khó khăn:

- Diễn biến phức tạp của đại dịch Covid-19 đã gây ảnh hưởng rất lớn đến nền kinh tế cả nước nói chung và tỉnh nhà nói riêng; nhiều doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh bị ảnh hưởng nặng nề, một số cơ sở giáo dục, kinh doanh, nhà hàng, khách sạn,... tạm ngừng hoạt động trong thời gian khá dài, điều này ảnh hưởng rất lớn đến mọi hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty.

- Công suất khai thác của một số chi nhánh đã vượt quá công suất thiết kế ảnh hưởng rất lớn đến việc phát triển khách hàng, hạn chế nguồn cung về sản phẩm nước sạch cho khách hàng như: CN Hương Khê, Nhà máy nước Bộc Nguyên; bên cạnh đó một số chi nhánh đã đầu tư nâng công suất, nhưng hệ thống mạng truyền tải, phân phối chưa đảm bảo để tiêu thụ sản lượng như: Chi nhánh Cấp nước Cẩm Xuyên, Hương Sơn...

- Sự phối kết hợp giữa chính quyền địa phương với đơn vị cấp nước về công tác bảo vệ, di dời, thay thế đường ống trong quá trình thực hiện chỉnh trang đô thị, xây dựng

nông thôn mới chưa tốt, gây hư hỏng đường ống cấp nước, tăng tỷ lệ thất thoát và tăng thời gian gián đoạn cấp nước.

- Nguy cơ ô nhiễm nguồn nước thô ngày càng lớn.

3. Thông tin về Hội đồng quản trị

- | | |
|----------------------|---|
| - Ông Võ Ngọc Vinh | - Chủ tịch HĐQT |
| - Ông Trần Văn Hóa | - Thành viên HĐQT kiêm Phó giám đốc phụ trách |
| - Ông Phạm Quang Sơn | - Thành viên HĐQT kiêm Phó giám đốc. |
| - Ông Từ Dương Thắng | - Thành viên HĐQT kiêm Trưởng ban QLDA |
| - Ông Võ Minh Huân | - Thành viên HĐQT kiêm Giám đốc Chi nhánh CNTP. |

Trong năm 2021 công ty cơ bản hoàn thành và đạt chỉ tiêu kế hoạch đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua. Tuy nhiên bên cạnh đó vẫn còn gặp nhiều khó khăn như: Diễn biến phức tạp của đại dịch Covid-19 đã gây ảnh hưởng rất lớn đến nền kinh tế, nhiều doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh bị ảnh hưởng nặng nề, một số cơ sở giáo dục, kinh doanh, nhà hàng, khách sạn,... tạm ngừng hoạt động trong thời gian khá dài, điều này ảnh hưởng rất lớn đến mọi hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty. Ngoài ra diễn biến phức tạp của thời tiết, giá các chi phí đầu vào như điện, hoá chất, vật tư các loại đều tăng, trả nợ vay Ngân hàng Thế giới cho dự án giai đoạn hai, công trình cấp nước các huyện, thị xuống cấp, thiếu công suất, thiếu kinh phí đầu tư; việc chỉnh trang đô thị, xây dựng nông thôn mới ở các huyện, thị cũng làm ảnh hưởng không nhỏ đến cấp nước an toàn, tăng tỷ lệ thất thoát nước sạch.

II. Kết quả hoạt động của HĐQT năm 2021.

1. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo của HĐQT

Hội đồng quản trị đã có 23 phiên họp định kỳ và hội ý HĐQT trong năm 2021 nhằm tăng cường công tác quản trị, chỉ đạo. Trong các phiên họp, các thành viên tham gia đầy đủ và mời Trưởng Ban kiểm soát tham dự. HĐQT đã đề ra các chủ trương, giải pháp trong lãnh đạo, chỉ đạo để hoạt động SXKD của công ty ngày càng ổn định như:

- Giám sát công tác điều hành sản xuất kinh doanh, theo định hướng và chiến lược của Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị.

- Tập trung chỉ đạo, triển khai kế hoạch theo nghị quyết, quyết định của HĐQT và ĐHĐCĐ, đồng thời giám sát thường xuyên và hỗ trợ kịp thời cho Ban điều hành. Tham gia các cuộc họp giao ban công ty để có sự chỉ đạo sát sao, kịp thời.

- Ban hành các Quy chế về quản trị công ty như sau: Sửa đổi, bổ sung Quy chế hoạt động của HĐQT; Ban hành Quy chế quản trị công ty; Quy chế phối hợp giữa HĐQT, Ban điều hành, Ban Kiểm soát và các bộ phận trong công ty.

- Thực hiện quy định tại Luật Doanh nghiệp “Chủ tịch HĐQT không được kiêm Giám đốc công ty theo quy định tại Khoản 2 Điều 156 Luật Doanh nghiệp năm 2020”. Sau khi tách Chủ tịch HĐQT không kiêm Giám đốc, công ty đã tách bạch mô hình quản trị và công tác điều hành, HĐQT đóng vai trò định hướng chiến lược, chỉ đạo còn Phụ trách công ty là người quản lý điều hành, dưới sự chỉ đạo, giám sát của HĐQT, Ban điều hành đã có nhiều cố gắng tổ chức, thực hiện tốt kết quả sản xuất kinh doanh, xây dựng mối đoàn kết nội bộ.

- Xây dựng phương án sắp xếp, tổ chức lại bộ máy các chi nhánh trực thuộc công ty và đã tiến hành giải thể, chuyển giao các chi nhánh sau:

+ Giải thể và chuyển giao Chi nhánh Nhà máy nước Bộc nguyên về Chi nhánh Cấp nước thành phố Hà Tĩnh.

+ Giải thể và chuyển giao Chi nhánh Xây lắp về Trung tâm Dịch vụ và Kiểm định đồng hồ nước.

- Định biên, điều chuyển nhân lực giữa các chi nhánh phù hợp với tình hình thực tế tại các đơn vị; giao khoán chi phí SXKD cho các chi nhánh tự chủ, tự chịu trách nhiệm;

- Kien toan nhan su, to chuc bo may cua cac chi nhanh sap nhap, đào tạo nâng cao năng lực, kỹ năng quản trị, ban điều hành phù hợp, kiểm soát đánh giá tình hình, mức độ hoàn thành nhiệm vụ của cán bộ thông qua kết quả thực hiện tại đơn vị; đưa ra các giải pháp phù hợp với hoàn cảnh, tháo gỡ khó khăn, ổn định sản xuất, tập trung thực hiện kế hoạch SXKD đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua. Thực hiện mạnh mẽ, quyết liệt giải pháp xiết chặt quản lý, tiết giảm tối đa chi phí sản xuất, đầu tư mở rộng SXKD để nâng cao đời sống, bảo đảm việc làm thu nhập cho người lao động

- Công tác thoái vốn, năm 2021 thực hiện Văn bản số 5442/UBND-KT₂ ngày 18/8/2021 của UBND tỉnh Hà Tĩnh về việc xây dựng kế hoạch sắp xếp lại doanh nghiệp giai đoạn 2021 – 2025, công ty đã thực hiện xây dựng phương án giai đoạn 20201 – 2025 và phân đầu đến cuối năm 2025, tỷ lệ vốn nhà nước nắm giữ tại công ty là 51%.

- Tăng cường công tác lãnh đạo, chỉ đạo SXKD, nâng cao chất lượng sản phẩm nước sạch phục vụ nhân dân và cộng đồng. Chỉ đạo các phòng, ban, chi nhánh tập trung đẩy mạnh công tác chống thất thoát, thất thu, công tác cấp nước an toàn, thường xuyên rà soát, nắm bắt những khó khăn, vướng mắc của các đơn vị để giải quyết kịp thời.

2. Công tác giám sát của HĐQT đối với Ban giám đốc.

- Năm 2021, thực hiện quy định tại Luật Doanh nghiệp “Chủ tịch HĐQT không được kiêm Giám đốc công ty theo quy định tại Khoản 2 Điều 156 Luật Doanh nghiệp năm 2020. Hoạt động giám sát điều hành của HĐQT đối với Ban giám đốc được thực hiện theo đúng Điều lệ công ty, theo quy chế phối hợp giữa HĐQT và Ban giám đốc, về cơ bản việc chỉ đạo của HĐQT đều được triển khai kịp thời, đúng đối tượng, nội dung công việc.

- HĐQT Chỉ đạo Ban điều hành đề ra các giải pháp trong các hoạt động SXKD, triển khai đồng bộ các giải pháp: kien toan nhan su, to chuc bo may, đưa ra các giải pháp phù hợp với hoàn cảnh, tháo gỡ khó khăn, ổn định sản xuất, đồng thời tận dụng tối đa tiềm năng, lợi thế và sự chỉ đạo, định hướng cũng như các cơ chế. Thực hiện mạnh mẽ, quyết liệt giải pháp xiết chặt quản lý, tiết giảm tối đa chi phí sản xuất, trên cơ sở bảo đảm việc làm thu nhập cho người lao động, Chủ tịch HĐQT và các thành viên được phân công đã thường xuyên, giám sát, đôn đốc và kiểm tra việc thực hiện nội dung đã được HĐQT thông qua tại các cuộc họp HĐQT, sau các cuộc họp, HĐQT ban hành các Nghị quyết, thông báo kết luận của Chủ tịch HĐQT để chỉ đạo Ban Giám đốc triển khai thực hiện đúng định hướng của Hội đồng Quản trị trong việc tổ chức sản xuất kinh doanh đã mang lại kết quả cao, thực hiện hoàn thành các chỉ tiêu mà Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021.

3. Kết quả đầu tư các dự án.

Năm 2021 công ty đã triển khai thực hiện đầu tư một số dự án, công trình trọng điểm như sau: Dự án chuyển đổi nguồn nước thô Can Lộc; Dự án lắp đặt, xen dầm mạng lưới Cấp nước Xuân An, Nghi Xuân; Dự án tuyến ống D400 từ BHXH tỉnh đến trạm bơm Thạch Hạ; Cải tạo nhà hóa chất Bộc Nguyên; Cải tạo nâng công suất bể lắng Bộc Nguyên lên 40.000 m³/ngày,đêm.

4. Công tác sản xuất kinh doanh

Thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 và kết quả thực hiện sản xuất kinh doanh so với Nghị quyết đã đề ra như sau:

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	TH 2020	Nghị quyết	TH 2021	Tỷ lệ so với (%)
----	----------	-----	---------	------------	---------	------------------

				DHĐCĐ		2020	NQĐH
1	Tổng số khách hàng sử dụng nước sạch	Hộ	91.177	95.457	95.258	104,47	99,79
2	Tổng số lao động	Người	473	462	462	97,67	100
	- Trong đó LĐ SX nước	Người	425	425	425	100	100
3	Năng suất lao động	m3	37.575	39.665	39.600	105,56	99,83
4	TNBQ người LĐ	Tr.đ/ng/th	7,9	8,1	8.2	103,8	101,23
5	Sản lượng nước tiêu thụ	1.000 m3	15.969,6	16.856	16.830,2	105,4	99,8
6	Tỷ lệ thất thoát nước	%	24,68	22,5	23,8	Giảm 0,9%	Tăng 1,3%
7	Tổng doanh thu	Tr.đ	146.122,5	149.132,8	149.003,5	101,97	99,91
	Trong đó: - Nước sạch - Hoạt động khác	Tr.đ	130.349,9 15.772,6	137.982,4 11.150,4	137.162 11.841,5	105,2 75,07	99,4 106,2
8	Lợi nhuận trước thuế	Tr.đ	5.658,8	5.700	8.783,4	155,21	154,09
9	Nộp ngân sách	Tr.đ	12.470	13.519,5	14.602	117,1	108

Năm 2021 triển khai kế hoạch sản xuất kinh doanh theo Nghị quyết đại hội cổ đông công ty gặp nhiều khó khăn. Tuy nhiên khép lại một năm nhiều thử thách, Công ty Cổ phần Cấp nước Hà Tĩnh cơ bản hoàn thành các chỉ tiêu hoạt động SXKD đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua.

- Sản lượng nước thương phẩm năm 2021 là 16.830.200 m³ đạt 99,8% so với kế hoạch (15.858.000 m³) và tăng trưởng so với năm 2020 là 105,4%. Sản lượng năm 2021 không đạt kế hoạch đề ra, do một số nguyên nhân cơ bản như: Do ảnh hưởng của dịch bệnh covid-19 cho nên một số đơn vị ngừng hoạt động sản xuất kinh doanh hoặc hoạt động không liên tục, dẫn đến khối lượng nước tiêu thụ giảm nhiều so với kế hoạch đề ra.

- Doanh thu năm 2021 là 149.003,3 triệu đồng, bằng 99,91% so với kế hoạch và tăng 101,97% so với năm 2020;

Trong đó:

+ Doanh thu nước sạch đạt 137.162 triệu đồng bằng 99,4% so với kế hoạch và tăng trưởng so với năm 2020 là 105,2%. Doanh thu năm 2021 tăng trưởng thấp do ảnh hưởng của dịch bệnh Covid-19 và công ty đã hỗ trợ tiền nước cho khách hàng.

+ Doanh thu hoạt động khác đạt 11.841,3 triệu đồng bằng 75,07% so với năm 2020 và vượt kế hoạch 6,2%.

- Tỷ lệ thất thoát nước: Xác định công tác chống thất thoát là nhiệm vụ trọng tâm, ngay từ đầu năm HĐQT đã chỉ đạo các đơn vị tăng cường công tác chống thất thoát, giảm tỷ lệ thất thoát, thất thu nước sạch. Tuy nhiên do Hệ thống cấp nước của các chi nhánh tại các huyện do đường ống hư hỏng, xuống cấp và các địa phương xây dựng nông thôn mới làm ảnh hưởng đến an toàn cấp nước, do đó tỷ lệ thất thoát vẫn còn cao hơn nghị quyết Đại hội đồng cổ đông năm 2021 đề ra.

- Lợi nhuận thực hiện năm 2021 tăng 54% so với kế hoạch, và tăng 55,21% so với năm 2020. Nguyên nhân tăng do công ty tiết giảm các chi phí trong năm.

- Thuế, phí nộp đầy đủ theo đúng quy định pháp luật
- Các chế độ chính sách của người lao động được giải quyết đầy đủ, tiền lương và thu nhập của người lao động tăng 3,8% so với năm 2020.

5. Đánh giá việc thực hiện nhiệm vụ của HĐQT:

Hội đồng quản trị đã thực hiện giám sát Ban Điều hành công ty và các cán bộ quản lý trong việc: tổ chức thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021, việc triển khai các Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng quản trị, công tác điều hành hoạt động SXKD của công ty đảm bảo phù hợp với các quy định của pháp luật và Điều lệ Tổ chức hoạt động của công ty. Kết quả giám sát của HĐQT cho thấy Ban Điều hành và các cán bộ quản lý trong công ty luôn hoàn thành nhiệm vụ được giao đã tổ chức và thực hiện nghiêm túc có hiệu quả Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông, các Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng quản trị, vì sự ổn định, an toàn và bền vững của công ty.

II. Triển khai nhiệm vụ của HĐQT năm 2022:

1. Công tác quản lý điều hành:

Năm 2022 dự báo tình hình kinh tế, xã hội trong nước còn nhiều khó khăn do dịch bệnh Covid-19 diễn biến phức tạp; giá cả thị trường biến động, đặc biệt là các mặt hàng có ảnh hưởng trực tiếp đến hoạt động sản xuất nước sạch như điện, hóa chất, vật tư ngành nước. Với tinh thần đó, HĐQT đặt ra mục tiêu cho năm 2022 như sau:

- Hội đồng Quản trị sẽ tiếp tục tăng cường giám sát, song hành cùng Ban Giám đốc để thực hiện thành công Nghị quyết được Đại Hội đồng cổ đông thường niên 2022 thông qua;
- Hội đồng quản trị sẽ tiếp tục cùng Ban Giám đốc đẩy nhanh tiến độ các dự án trọng điểm để đảm bảo công tác cấp nước an toàn trong năm 2022 và các năm tới.
- Tăng cường công tác quản trị: rà soát, sửa đổi, bổ sung các Quy trình, Quy chế, nâng cao vai trò của các thành viên Hội đồng quản trị để xử lý kịp thời các vấn đề phát sinh, nắm bắt được các cơ hội,... qua đó từng bước nâng cao hơn nữa lợi ích của các cổ đông.
- Xây dựng phương án và tổ chức thực hiện cấp nước an toàn trong toàn công ty.
- Tháo gỡ mọi khó khăn, tiết kiệm chi phí trong sản xuất, huy động và sử dụng các nguồn vốn đầu tư mang lại hiệu quả cao.
- Tìm kiếm các công trình xây dựng có nguồn vốn ngoài công ty tạo việc làm và thu nhập ổn định cho người lao động.
- Phát huy hiệu quả ứng dụng khoa học công nghệ trong tổ chức hoạt động SXKD.
- Đào tạo nguồn nhân lực có khả năng đáp ứng công việc ngày càng tốt hơn.
- Chỉ đạo các đơn vị hạn chế dùng tiền mặt trong thanh toán và thu tiền nước.
- Tiếp tục thực hiện chủ trương của Đảng và Nhà nước về sắp xếp tổ chức bộ máy tinh gọn, hoạt động có hiệu quả.

2. Công tác đầu tư:

Năm 2022 công ty dự kiến đầu tư xây dựng các dự án bằng nguồn vốn công ty và các nguồn vốn khác. Trong đó có một số dự án trọng điểm như sau:

- Dự án phát triển Hệ thống cấp nước Thành Phố Hà Tĩnh và vùng Phụ Cận đến năm 2030.
- Cải tạo nâng công suất bể lắng nhà MNBK lên 40.000m³/ngđ
- Cải tạo nhà làm việc 3 tầng và công trình phụ trợ Nhà máy nước Bộc Nguyên
- Dự án xây dựng nhà máy đá bậc Hồng Lĩnh
- Dự án chuyển đổi nguồn nước thô Nhà máy nước Vũ Quang

- Dự án cải tạo nâng công suất nhà máy nước Kỳ Anh
- Dự án Xây dựng nhà máy nước cấp nước cho khu kinh tế Vũng Áng, Kỳ Anh
- Đầu tư tuyến ống chính cấp nước cho các xã ven biển Nghi Xuân
- Gói viện trợ không hoàn lại xây dựng hệ thống cấp nước thông minh của nhà đầu tư Hàn Quốc

3. Công tác thoái vốn:

Ngày 24/8/2021 công ty đã có báo cáo số 256/BC-HĐQT gửi UBND tỉnh; Sở KHĐT về kế hoạch thoái vốn giai đoạn 2021 – 2025, năm 2022 đang vướng mắc về tăng vốn do tiếp nhận tài sản Trung tâm Cấp nước Khu Kinh tế tỉnh và một số dự án đầu tư XDCB khác nên năm 2022 chưa thể thực hiện được. Công ty xin phép đại hội được thực hiện vào các năm tiếp theo và đến năm 2025 tỷ lệ vốn nhà nước nắm giữ tại công ty còn 51%.

4. Công tác sản xuất kinh doanh

Chỉ đạo hoạt động của công ty hoàn thành các chỉ tiêu cơ bản trình Đại hội đồng cổ đông năm 2022 như sau:

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	KH 2022
1	Sản lượng nước tiêu thụ	1.000 m ³	17.807
2	Tổng doanh thu	Tr.đ	156.845,7
	Trong đó:		
	- Doanh thu sản xuất nước sạch	Tr.đg	145.485
	- Doanh thu từ hoạt động khác		11.360,7
3	Phát triển hộ khách hàng	Hộ	4.700
4	Tỷ lệ thất thoát	%	22
5	Lợi nhuận	Tr.đ	6.412,4
6	Nộp ngân sách	Tr.đ	14.110
7	Thu nhập bình quân người LĐ	Tr.đ	8.4

Trên đây là báo cáo kết quả công tác điều hành của HĐQT về thực hiện nhiệm vụ năm 2021 và kế hoạch năm 2022. Qua đây HĐQT mong rằng quý cổ đông sẽ tiếp tục đồng hành cùng HĐQT, Ban lãnh đạo công ty, đó là sự động viên, khích lệ rất lớn, tiếp thêm sức mạnh cho chúng tôi. Và hơn bao giờ hết, chúng tôi ý thức rõ trách nhiệm to lớn của mình, tất cả vì sự phát triển bền vững của công ty và lợi ích của các cổ đông.

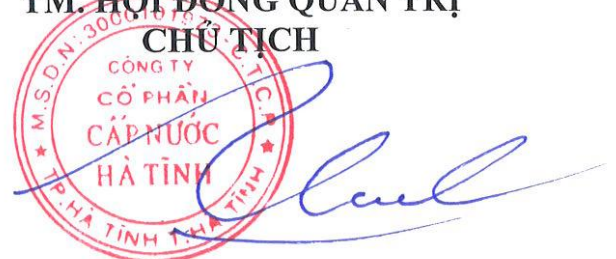
Xin trân trọng cảm ơn!

Nơi nhận:

- Cổ đông công ty;
- HĐQT, Ban GD;
- Ban kiểm soát;
- Lưu VT, Thư ký HĐQT

Thư ký

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Võ Ngọc Vinh

BÁO CÁO
KẾT QUẢ SXKD NĂM 2021 VÀ TRIỂN KHAI
PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ SXKD NĂM 2022

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông

PHẦN I
KẾT QUẢ SXKD NĂM 2021

I. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH.

1. Đặc điểm, tình hình.

Công ty Cổ phần Cấp nước Hà Tĩnh với nhiệm vụ chính là sản xuất và cung cấp nước sạch; xây lắp các công trình cấp, thoát nước. Tổng công suất toàn công ty hiện có 77.350m³/ngày đêm, phục vụ cho trên 95.000 khách hàng; công ty, hiện có 9 chi nhánh trực thuộc và 14 trạm xử lý nước sạch với tổng số lao động 462 người.

2. Thuận lợi:

- Được sự quan tâm chỉ đạo của UBND tỉnh, các Sở, Ngành, chính quyền địa phương các cấp và sự chia sẻ ủng hộ của khách hàng sử dụng nước sạch.

- Sự chỉ đạo, lãnh đạo sát sao, kịp thời của Đảng ủy, HĐQT, Ban Điều hành công ty, các tổ chức đoàn thể; sự đoàn kết thống nhất của tập thể viên chức và người lao động trong toàn công ty.

- Sự phối hợp chặt chẽ, đồng bộ, giữa các Phòng, Ban, Chi nhánh, tạo thuận lợi cho mọi hoạt động sản xuất kinh doanh được ổn định và phát triển.

3. Khó khăn:

- Hiện nay, một số chi nhánh công suất khai thác đã vượt quá công suất thiết kế, ảnh hưởng rất lớn đến việc phát triển khách hàng; đặc biệt là CN cấp nước Thành phố, CN cấp nước Hương Khê, CNCN Kỳ Anh; bên cạnh đó, có những chi nhánh đang dư thừa công suất, nhưng hệ thống mạng truyền tải, mạng phân phối chưa đảm bảo để tiêu thụ sản lượng.

- Giá bán nước sạch chưa được điều chỉnh kịp thời, cho nên lợi nhuận còn rất thấp nên thiếu nguồn vốn cải tạo sửa chữa, chống thất thoát cũng như đầu tư nâng công suất, mở rộng phát triển khách hàng.

- Diễn biến phức tạp của đại dịch Covid-19 kéo dài, điều này ảnh hưởng đến khối lượng tiêu thụ nước thương phẩm và doanh thu.

- Sự phối kết hợp giữa chính quyền địa phương với đơn vị cấp nước về công tác bảo vệ, di dời, thay thế đường ống trong quá trình thực hiện chỉnh trang đô thị, xây dựng nông thôn mới chưa tốt, gây hư hỏng đường ống cấp nước, tăng tỷ lệ thất thoát và tăng thời gian gián đoạn cấp nước.

- Nguy cơ ô nhiễm nguồn nước thô ngày càng lớn.

II. Những kết quả đạt được.

Thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 và kết quả thực hiện sản xuất kinh doanh so với Nghị quyết đã đề ra như sau:

1. Các chỉ tiêu thực hiện năm 2021

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	TH 2020	NQDH đồng cổ đông 2021	TH 2021	So sánh thực hiện 2021 với	
						Thực hiện 2020	NQDH 2021
1	Tổng số khách hàng sử dụng nước sạch	Hộ	91.177	95.457	95.258	4,5%	99,8%
2	TNBQ người LD	Tr.d/ng/th	7,9	8,1	8,2	3,8%	101,23%
3	Sản lượng nước tiêu thụ	1.000m ³	15.969,6	16.856	16.830,2	105,4%	99,8%
4	Tỷ lệ thất thoát nước	%	24,68%	22,5%	23,8%	Giảm 0,9%	Tăng 1,3%
5	Tổng doanh thu	Tr.d	146.123	149.132,8	149.003,5	101,97%	99,91%
	Trong đó: - Nước sạch	Tr.d	130.350	137.982,4	137.162	105,23%	99,4%
	- Hoạt động khác	Tr.d	15.772,5	11.150,4	11.841,5	75,07%	106,2%
6	Lợi nhuận trước thuế	Tr.d	5.658,8	5.700	8.783,4	155,21%	154,09%
7	Nộp ngân sách	Tr.d	12.470	13.519,5	14.602	117,1	108%

1.1 Sản lượng nước thương phẩm.

Theo nghị quyết Đại hội đồng cổ đông nước thương phẩm năm 2021 là 16.856.000m³ và thực hiện 16.830.232m³, đạt 99,8%.

Sản lượng nước thương phẩm năm 2021 không đạt kế hoạch, do ảnh hưởng bởi dịch bệnh covid-19 cho nên một số đơn vị ngừng hoạt động sản xuất kinh doanh hoặc hoạt động không liên tục. Tuy sản lượng nước thương phẩm không đạt kế hoạch đề ra nhưng tăng trưởng 5,4% so với năm 2020.

1.2 Doanh thu.

Kế hoạch doanh thu năm 2021 là 149.132,8 triệu đồng, thực hiện 149.003,5 triệu đồng, đạt 99,91% so với nghị quyết và tăng trưởng 1,97% so với năm 2020. Trong đó:

+ Doanh thu nước sạch đạt 137.162 triệu đồng/KH 137.982,4 triệu đồng, đạt 99,4% kế hoạch.

Doanh thu nước sạch năm 2021 không đạt kế hoạch đề ra, chủ yếu là do không đạt sản lượng và một phần do một số cơ sở sản xuất kinh doanh ngừng hoạt động hoặc hoạt động không liên tục dẫn đến giá bán cho các đối tượng

khách hàng sử dụng có mức giá cao giảm; mặc dầu doanh thu không đạt kế hoạch nhưng tăng trưởng 5,23% so với năm 2020.

+ Doanh thu từ hoạt động khác đạt 11.841,5 triệu đồng/KH 11.150,4 triệu đồng đạt 106,2% kế hoạch theo nghị quyết.

1.3. Các chỉ tiêu khác

- Tỷ lệ thất thoát năm 2021 đang ở mức khá cao 23,8%, tăng 1,3% so với nghị quyết và giảm 0,9% so với năm 2020. Nguyên nhân, việc thực hiện đầu tư, nâng cấp, cải tạo, sửa chữa, chống thất thoát ở một số chi nhánh chưa kịp thời; bên cạnh đó hệ thống đường ống cấp nước của một số chi nhánh đã xuống cấp nghiêm trọng; đặc biệt là tuyến ống truyền tải chính.

- Các chế độ chính sách của người lao động được giải quyết đầy đủ.

- Thuế, phí đóng nộp đầy đủ theo đúng quy định pháp luật.

- Lợi nhuận trước thuế năm 2021 là 8.783,4 triệu đồng đạt 154,09% so với kế hoạch và tăng trưởng 55,21% so với năm 2020.

1.4 Hỗ trợ phòng chống dịch Covid 19.

Thực hiện, Quyết định của UBND tỉnh về việc miễn, giảm giá nước sạch sinh hoạt do ảnh hưởng dịch bệnh Covid -19 trên địa bàn tỉnh, số tiền hỗ trợ trong năm 2021 là 589 triệu đồng; trong đó:

- Miễn 100% tiền nước cho các khu cách ly tập trung là 328 triệu đồng.

- Giảm giá 5% cho những hộ khách sử dụng nước sinh hoạt có khối lượng tiêu thụ dưới 10m³/hộ/tháng và 10% cho những hộ khách hàng nằm trong vùng giãn cách xã hội theo Chỉ thị 16; thời gian giảm 03 tháng, bắt đầu từ kỳ hóa đơn tháng 10/2021 tương ứng với số tiền 261 triệu đồng.

2. Đánh giá chung:

2.1. Những mặt đạt được.

- HĐQT, Ban giám đốc đã cơ cấu sắp xếp lại tổ chức bộ máy làm việc, tạo điều kiện thuận lợi trong việc điều hành sản xuất kinh doanh, đáp ứng nhu cầu công việc cần thiết của các phòng, ban, chi nhánh trong toàn công ty.

- Công tác chống thất thoát, thất thu được tăng cường, công ty đã tập trung đầu tư, phân vùng tách mạng để tìm kiếm các điểm rò rỉ, thất thoát nước sạch.

- Vận động khách hàng thanh toán tiền nước thông qua các đơn vị thu hộ cung như kết nối gia lô với khách hàng đã thực hiện khá tốt.

- Nâng cao chất lượng về công tác phục vụ khách hàng, văn hóa doanh nghiệp được công ty luôn quan tâm, từ đó người lao động trong công ty dần được đổi mới về phong cách làm việc và thái độ phục vụ khách hàng; đặc biệt là xử lý kịp thời khi có sự cố xảy ra, hạn chế tối đa về thời gian ngừng cấp nước,

- Đời sống của người lao động ngày càng được cải thiện, các chế độ, chính sách của người lao động được đáp ứng đầy đủ, kịp thời, đúng quy định của Nhà nước. Đặc biệt không có người lao động nào phải nghỉ do không có việc làm, người lao động được công ty đóng đầy đủ các loại bảo hiểm bắt buộc như: BHXH, BHYT, BHTN và trang bị đầy đủ trang thiết bị bảo hộ lao động, người lao động được khám sức khỏe định kỳ theo chế độ quy định.

2.2. Những mặt còn hạn chế.

- Sự phối kết hợp giữa các phòng ban chuyên môn có khi chưa nhịp nhàng; xử lý các văn bản và đề xuất kiến nghị đôi lúc còn chậm;

- Công tác kiểm tra, giám sát chưa được thường xuyên. Ý thức chấp hành nội quy, quy chế và bộ quy trình kinh doanh nước sạch của một số CN lao động còn hạn chế, dẫn đến còn sai sót trong thực hiện.

- Trình độ về chuyên môn, nghiệp vụ của một số đồng chí đang còn hạn chế; đặc biệt là khi công ty đưa ứng dụng công nghệ thông tin áp dụng vào sản xuất kinh doanh.

- Nhận thức về vai trò trách nhiệm, kỹ năng giao tiếp, ứng xử một số cá nhân đang còn hạn chế, chất lượng phục vụ chăm sóc khách hàng chưa đáp ứng được yêu cầu đề ra;

- Công tác phát hiện, sửa chữa sự cố mạng cấp nước đôi lúc chưa được kịp thời;

- Công tác chống thất thoát, thất thu thực hiện chưa được đồng bộ, vì vậy tỷ lệ thất thoát đang ở mức khá cao;

- Chưa phát huy hết thế mạnh về chuyên ngành cấp nước của công ty.

*** Nguyên nhân khách quan.**

- Ảnh hưởng nặng nề bởi đại dịch Covid -19 dẫn đến một số khách hàng có khối lượng tiêu thụ lớn tạm ngừng hoạt động hoặc hoạt động gián đoạn;

- Phát triển khách hàng chủ yếu là vùng phụ cận, vùng có nhu cầu sử dụng nước máy thấp;

- Các địa phương xây dựng hạ tầng đường, mương thoát.. gây hư hỏng đường ống, làm gián đoạn thời gian cấp nước, tăng tỷ lệ thất thoát;

- Tại một số chi nhánh đã khai thác vượt quá công suất thiết kế nên nguồn cung về sản lượng nước sạch cho khách hàng bị hạn chế; Đặc biệt thời điểm nắng nóng kéo dài, một số Chi nhánh có nguy cơ thiếu nguồn nước thô để sản xuất cũng như sản xuất không đủ cấp như: Chi nhánh cấp nước Cẩm Xuyên, Chi nhánh cấp nước Hồng Lĩnh; Chi nhánh cấp nước Kỳ Anh..

- Giá bán nước sạch chưa được điều chỉnh kịp thời nên thiếu nguồn vốn đầu tư cho cải tạo mở rộng cấp nước.

*** Nguyên nhân chủ quan.**

- Một số Phòng, Ban, Bộ phận chưa thực sự bám sát các đơn vị để giải quyết kịp thời những khó khăn, vướng mắc nhằm nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh.

- Một số người lao động chưa chú trọng việc học tập, nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ.

- Trách nhiệm thực hiện các quy định, quy chế và bộ quy trình kinh doanh nước sạch của một số nhân viên chưa cao.

- Việc triển khai thực hiện chống thất thoát, thất thu chưa khoa học, chưa đồng bộ còn chấp vá; Vì vậy, tỷ lệ thất thoát, thất thu nước sạch đang ở mức cao.

PHẦN II

PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM NHIỆM VỤ SXKD NĂM 2022

Năm 2022 là năm dự báo có nhiều khó khăn, thách thức; đặc biệt là do ảnh hưởng của dịch Covid – 19, khí hậu thời tiết biến đổi phức tạp, khó lường. Do đó, đề nghị toàn thể viên chức và người lao động trong toàn công ty phát huy kết quả đạt được, tập trung khắc phục khó khăn tồn tại trong năm qua, quyết tâm thực hiện kế hoạch, nhiệm vụ năm 2022.

I. CHỈ TIÊU KẾ HOẠCH :

Chỉ đạo điều hành hoạt động của công ty hoàn thành các chỉ tiêu cơ bản trình Đại hội đồng cổ đông năm 2022 như sau:

3. Các chỉ tiêu kế hoạch:

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	KH 2022
1	Khối lượng nước thương phẩm	1.000 m ³	17.807 m ³
2	Tổng doanh thu	Tr.đg	156.845,7
	Trong đó:		
	- Doanh thu sản xuất nước sạch	Tr.đg	145.485
	- Doanh thu từ hoạt động khác	Tr.đg	11.360,7
3	Phát triển khách hàng	Hộ	4.700
4	Tỷ lệ thất thoát	%	22
5	Lợi nhuận (<i>chưa tính đến yếu tố điều chỉnh tăng giá bán nước sạch</i>)	Tr.đg	6.412,4
6	Nộp ngân sách	Tr.đg	14.110
7	Thu nhập bình quân người LĐ	Tr.đg	8,4

PHẦN III

NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP VÀ TỔ CHỨC THỰC HIỆN

A . NHIỆM VỤ.

1. Tập trung chỉ đạo, thực hiện hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh đã đề ra.

2. Triển khai thực hiện kế hoạch cấp nước đảm bảo an toàn, đảm bảo khối lượng theo nhu cầu, chất lượng nước đảm bảo tiêu chuẩn quy định.

3. Tập trung nguồn lực đầu tư nâng cao năng lực sản xuất, cải tạo nâng cấp các hệ thống cấp nước đã xuống cấp. Triển khai có hiệu quả công tác đầu tư xây dựng trên mọi lĩnh vực như đầu tư xây dựng mới, sửa chữa, chống thất thoát.

4. Hoàn thành xây dựng phương án điều chỉnh giá nước sạch gửi các sở ngành thẩm định, trình UBND tỉnh phê duyệt.

5. Nâng cao chất lượng công tác dịch vụ khách hàng, phát huy hiệu quả bộ phận tổng đài chăm sóc khách hàng.

6. Tăng cường đẩy mạnh nâng cao chất lượng công tác chống thất thoát, thất thu theo kế hoạch được duyệt.

7. Nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, đẩy mạnh ứng dụng khoa học công nghệ trong quản trị doanh nghiệp.

8. Thực hiện xây dựng thang lương theo năng lực, vị trí việc làm đảm bảo công bằng dân chủ trong đơn vị.

9. Thực hiện tốt công tác sửa chữa và kiểm định đồng hồ;

10. Chấp hành nghiêm túc công tác an toàn vệ sinh lao động PCCN.

B. GIẢI PHÁP VÀ TỔ CHỨC THỰC HIỆN.

1. Quyết liệt hơn trong công tác lãnh đạo chỉ đạo điều hành hoạt động của đơn vị.

2. Tiếp tục đào tạo, luân chuyển, bố trí nhân lực phù hợp với năng lực, trình độ chuyên môn, nghiệp vụ; đặc biệt là củng cố, bổ sung lao động được đào tạo cơ bản cho các chi nhánh;

3. Tăng cường nâng cao chất lượng tham mưu của các phòng ban, giám sát chặt chẽ mọi hoạt động sản xuất kinh doanh tại các chi nhánh, nhằm thực hiện đúng các quy định của công ty, đúng pháp luật Nhà nước. Tập trung giải quyết kịp thời, dứt điểm các phát sinh trong hoạt động sản xuất kinh doanh.

4. Tiếp tục đẩy mạnh thực hiện công tác chống thất thoát, thất thu theo kế hoạch phê duyệt, áp dụng các giải pháp đồng bộ, hiệu quả. Kiểm tra rà soát những hộ khách hàng sử dụng khối lượng lớn, kiểm tra việc áp giá theo đúng đối tượng, đúng mục đích sử dụng. phát huy tốt về thiết bị chống thất thoát, thất thu. Phân vùng tách mạng, lắp đồng hồ tổng theo dõi; Kiểm tra bám sát chặt chẽ hệ thống mạng cấp nước, đặc biệt lưu ý vùng đang mở rộng nâng cấp đường, khi phát hiện hư hỏng phải sửa chữa kịp thời nhanh gọn.

5. Quản lý, khai thác vận hành hệ thống các công trình cấp nước đảm bảo an toàn, ổn định cấp nước cho khách hàng. Mỗi chi nhánh phải xây dựng kế hoạch cấp nước an toàn, có các giải pháp ngăn ngừa các nguy cơ mất an toàn đối với nguồn nước, hệ thống cấp nước và chất lượng sản phẩm.

6. Tập trung nghiên cứu khảo sát lập phương án đầu tư, cải tạo, nâng cấp các trạm xử lý và hệ thống mạng đường ống cấp nước đã xuống cấp; đầu tư nâng công suất các Nhà máy đã khai thác hết công suất, phát triển mở rộng mạng cấp nước đảm bảo ổn định lâu dài và hiệu quả.

7. Đảm bảo công tác tài chính để thực hiện các nhiệm vụ của công ty. Hoàn thành nghĩa vụ nộp ngân sách Nhà nước. Huy động, tìm kiếm và sử dụng các nguồn vốn hợp lý, hiệu quả.

8. Làm tốt công tác quản lý và sử dụng lao động trong toàn công ty, duy trì từ việc thực hiện các nội quy, quy định của công ty đến việc thực hiện các chế độ chính sách của Nhà nước như: Luật lao động, chế độ tiền lương, thưởng, các chế độ bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế...Thực hiện tốt các chế độ, có cơ chế khen thưởng động viên kịp thời nhằm nâng cao tinh thần trách nhiệm của người lao động. Rà soát lại các định mức lao động, đơn giá khoán, áp dụng phù hợp với từng thời điểm và điều kiện sản xuất của từng chi nhánh để đảm bảo bình đẳng và khuyến khích người lao động gắn bó với công ty và nâng cao hiệu quả làm việc.

9. Thực hiện tốt công tác chăm sóc dịch vụ khách hàng. Tiếp tục chú trọng công tác cải cách hành chính, nâng cao chất lượng phục vụ khách hàng, thực

9. Thực hiện tốt công tác chăm sóc dịch vụ khách hàng. Tiếp tục chú trọng công tác cải cách hành chính, nâng cao chất lượng phục vụ khách hàng, thực hiện mục tiêu “Hướng về khách hàng phát triển để phục vụ tốt hơn”. Tăng cường mối quan hệ phối hợp giữa chính quyền địa phương với đơn vị.

10. Tích cực tìm kiếm các công trình xây lắp; đặc biệt là lĩnh vực ngành cấp thoát nước.

11. Người lao động phát huy tinh thần làm chủ, phong trào lao động giỏi, lao động sáng tạo, sáng kiến cải tiến khoa học kỹ thuật trong LDSX, chủ động, trách nhiệm, quyết tâm phấn đấu thực hiện hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.

III. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT:

1. Giá bán nước sạch được điều chỉnh kịp thời và tăng theo lộ trình hàng năm để có nguồn đầu tư cải tạo nâng công suất sản xuất, mở rộng phát triển vùng cấp nước.

2. Cho cơ chế tiếp cận nguồn vốn vay ưu đãi để đầu tư phát triển cấp nước.

3. Đề nghị các Ngành và địa phương liên quan khi thực hiện đầu tư mới về cấp nước cũng như đầu tư xây dựng hạ tầng vùng đã có mạng cấp nước, phối hợp Công ty Cổ phần Cấp nước Hà Tĩnh để đảm bảo việc cấp nước an toàn và hạn chế tối đa hư hỏng, thất thoát nước sạch.

4. Đề nghị các sở ngành tham mưu xây dựng ban hành quy chuẩn Kỹ thuật địa phương về chất lượng nước sạch dùng cho mục đích sinh hoạt theo quy định tại Thông tư 41/2018/TT-BYT ngày 14/12/2018, để các đơn vị cấp nước áp dụng.

5. Đề nghị UBND tỉnh chỉ đạo các sở ngành liên quan tham mưu chuyển phần diện tích vùng hành lang quản lý hồ Bộc nguyên tại thượng nguồn giao cho Ban quản lý rừng phòng hộ quản lý để giảm thiểu nguy cơ ô nhiễm nguồn nước.

Trên đây là kết quả sản xuất kinh năm 2021 và phương hướng, nhiệm vụ sản xuất kinh doanh năm 2022 của Công ty Cổ phần Cấp nước Hà Tĩnh kính trình Đại hội./.

**PHÓ GIÁM ĐỐC
PHỤ TRÁCH CÔNG TY**



Trần Văn Hóa

UBND TỈNH HÀ TĨNH
CÔNG TY CP CẤP NƯỚC HÀ TĨNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:01/BC-BKS

Hà Tĩnh, ngày 15 tháng 4 năm 2022

Dự thảo

**BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT NĂM 2021
TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2022**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khóa XIV kỳ họp thứ 9 thông qua ngày 17/6/2020;

- Căn cứ Quyết định số 106/QĐ-HĐQT ngày 10/5/2021 của HĐQT, về việc ban hành Điều lệ tổ chức và hoạt động sửa đổi, bổ sung của Công ty Cổ phần cấp nước Hà Tĩnh;

- Căn cứ Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát Công ty Cổ phần Cấp nước Hà Tĩnh;

- Căn cứ nghị quyết Đại hội cổ đông thường niên năm 2021 số 98/NQ-ĐHĐCĐ ngày 22/4/2021;

- Căn cứ báo cáo tài chính năm 2021 của Công ty Cổ phần Cấp nước Hà Tĩnh đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH kiểm toán và tư vấn UHY ACA chi nhánh miền trung.

- Năm 2021, dịch Covid-19 lần thứ tư bùng phát khắp cả nước, nhất là đồng bào miền Nam bị thiệt hại về người và tài sản rất lớn, đối với tỉnh Hà Tĩnh nói chung và Công ty Cổ phần Cấp nước Hà Tĩnh nói riêng cũng bị ảnh hưởng phần nào đến kết quả hoạt động SXKD. Tuy nhiên nhờ sự lãnh đạo, chỉ đạo của Đảng ủy, HĐQT, Ban điều hành và sự quyết tâm nỗ lực phấn đấu của toàn thể cán bộ, CNLĐ trong toàn công ty thực hiện mục tiêu kép vừa chống dịch, vừa sản xuất vì vậy kết quả SXKD đạt mức tăng trưởng so với cùng kỳ năm 2020 đạt 5,39%, lợi nhuận tăng 55,21% so với năm 2020, đời sống, thu nhập của người lao động được nâng lên. Sau đây Ban kiểm soát xin trân trọng báo cáo trước Đại hội về tình hình hoạt động và kết quả thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn được giao năm 2021, phương hướng nhiệm vụ năm 2022 như sau:

I. Tình hình hoạt động của Ban kiểm soát

1. Hoạt động của BKS

- Với vai trò, chức năng, nhiệm vụ theo Luật Doanh nghiệp và Điều lệ tổ chức hoạt động của công ty, BKS thay mặt cổ đông giám sát tình hình mọi hoạt động SXKD trong toàn công ty, năm 2021 Ban kiểm soát đã thực hiện đầy đủ các chức trách, nhiệm vụ theo dõi, kiểm tra, giám sát hoạt động của HĐQT, ban

lãnh đạo công ty và các phòng, ban chi nhánh về việc thực hiện nội quy, quy chế, quy trình của công ty và các chủ trương chính sách của Đảng, quy định của pháp luật;

- Năm 2021 Ban kiểm soát tổ chức 4 cuộc họp, tổng số thành viên tham dự các cuộc họp đầy đủ 100% (3/3); TBKS đã tham dự đầy đủ các cuộc họp của HĐQT, Ban điều hành công ty và họp giao ban; ngoài ra BKS còn tham gia các cuộc họp góp ý sửa đổi, bổ sung các quy chế, bộ quy trình KD nước sạch; công tác giao khoán chi phí cho các chi nhánh, công tác thi nâng bậc thợ và nâng lương cho CBCNLD, xét thi đua khen thưởng cuối năm.... Thông qua các cuộc họp BKS đã tham gia đóng góp ý kiến về các giải pháp trong công tác SXKD và công tác quản lý của HĐQT, ban điều hành.

- Giám sát việc thực hiện nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, nghị quyết của HĐQT; giám sát công tác quản trị và điều hành của HĐQT, ban điều hành công ty; thẩm định báo cáo tài chính quý, 6 tháng, năm của công ty đã được Công ty TNHH kiểm toán và tư vấn UHY ACA chi nhánh miền trung thực hiện kiểm toán độc lập. Nhìn chung kế toán đã tuân thủ các chuẩn mực kế toán Việt Nam, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính năm 2021

- Kiểm tra, kiểm soát công tác hạch toán kế toán trên phần mềm kế toán; kiểm tra việc ghi chỉ số tiêu thụ nước bằng hình ảnh qua phần mềm quản lý khách hàng; tình hình sử dụng nước tăng, giảm đột biến, kiểm tra việc chấp hành các nội quy, quy chế của công ty.; kiểm tra chứng từ kế toán của các chi nhánh trong toàn công ty. Sau kiểm tra BKS đã có đánh giá nhận xét và chỉ ra những tồn tại bằng văn bản. Cụ thể năm 2021 BKS đã ban hành 3 báo cáo hoạt động của BKS; 43 văn bản về công tác kiểm tra hồ sơ, chứng từ và các hoạt động SXKD của công ty.

- Xem xét tính pháp lý, trình tự, thủ tục ban hành các Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng quản trị và Ban điều hành, kiểm soát việc tuân thủ các quy định về công bố thông tin của công ty theo đúng các quy định của pháp luật; việc chấp hành nghĩa vụ đối với nhà nước và các chế độ, quyền lợi của người lao động.

2. Đánh giá năng lực, hiệu quả của BKS và các thành viên BKS

- Với tinh thần trách nhiệm cao, trong quá trình hoạt động, từng thành viên BKS luôn khẳng định năng lực chuyên môn nghiệp vụ, kiểm tra một cách độc lập, khách quan và báo cáo theo ý kiến của mình về tính trung thực và hợp lý của báo cáo tài chính, cũng như tính tuân thủ pháp luật của hoạt động kinh doanh toàn công ty. Thường xuyên trao đổi, đóng góp ý kiến thẳng thắn với HĐQT, Ban điều hành công ty khi phát hiện ra sai sót cũng như các hoạt động có tiềm ẩn rủi ro cho công ty. Các ý kiến đóng góp của BKS đã được HĐQT, Ban điều hành đánh giá cao về chất lượng cũng như tính kịp thời;

- Trong quá trình thực hiện nhiệm vụ, BKS luôn nhận được sự quan tâm, tạo điều kiện thuận lợi từ HĐQT, Ban điều hành và các phòng, ban, chi nhánh trong công ty để BKS hoàn thành tốt nhiệm vụ; năm 2021, BKS không nhận được bất kỳ yêu cầu của cổ đông hoặc nhóm cổ đông nào đối với việc xem xét sổ sách kế toán, tài liệu khác hoặc yêu cầu kiểm tra liên quan tới hoạt động SXKD, quản lý và điều hành đối với HĐQT và ban điều hành công ty.

II. Kết quả kiểm tra, giám sát công tác quản lý, điều hành của công ty

1. Kết quả hoạt động của HĐQT

- Đại hội cổ đông thường niên ngày 22/4/2021, đã bầu bổ sung thêm 02 thành viên HĐQT, thực hiện tách Chủ tịch HĐQT không kiêm giám đốc công ty theo Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 28/6/2020. Sau Đại hội HĐQT đã xây dựng và ban hành Quyết định số 101/QĐ-HĐQT ngày 6/5/2021, về việc phân công nhiệm vụ cho các thành viên HĐQT và Ban Giám đốc; HĐQT đã ban hành quy chế hoạt động của HĐQT; quy chế phối hợp, mối quan hệ công tác giữa HĐQT, Ban điều hành, BKS và các phòng, ban, chi nhánh trong công ty; Quy chế bổ nhiệm cán bộ; Quy chế tuyển dụng, đào tạo; Quy chế dân chủ cơ sở tại nơi làm việc;

- Giám sát việc thực hiện Nghị quyết Đại hội cổ đông đối với HĐQT, Ban kiểm soát nhận thấy hoạt động của HĐQT đã tuân thủ các quy định của Pháp luật, Điều lệ tổ chức hoạt động của công ty và Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2021.

- BKS nhận định HĐQT, Ban điều hành và các cán bộ quản lý trong năm 2021 đã hoàn thành tốt chức trách, nhiệm vụ về công tác lãnh đạo, chỉ đạo và điều hành công ty trong khuôn khổ pháp lý hiện hành.

- HĐQT công ty đã thực hiện nghiêm túc các quy định của Nhà nước; Điều lệ tổ chức hoạt động của công ty và Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông; HĐQT đã ban hành các Nghị quyết, quyết định liên quan đến hoạt động của công ty trong phạm vi trách nhiệm và thẩm quyền của HĐQT. Cụ thể năm 2021 HĐQT đã ban hành 12 nghị quyết và 178 quyết định liên quan đến công tác bổ nhiệm cán bộ, công tác sáp nhập cơ cấu tổ chức bộ máy và các nội dung khác phục vụ cho HĐSXKD; chỉ đạo các tổ chức đoàn thể kêu gọi các cá nhân và tập thể ủng hộ tiền mua vacxin phòng chống Covid-19 tổng số tiền 100 triệu đồng; chỉ đạo Ban điều hành giao các chi nhánh cấp miễn phí sản phẩm nước sạch phục vụ các khu cách ly phòng chống dịch Covid-19 tương ứng với số tiền 328 triệu đồng; giảm giá bán nước sạch cho các hộ khách hàng trong vùng dịch bị phong tỏa từ tháng 10-12/2021 với tổng số tiền 261 triệu đồng.

- HĐQT đã phối hợp chặt chẽ với Ban điều hành, Ban kiểm soát trong điều hành các hoạt động của công ty theo đúng quy chế làm việc; chỉ đạo Ban điều hành, các phòng, ban, chi nhánh theo nhiệm vụ được phân công và theo quy chế hoạt động;

- Công tác quy hoạch, bổ nhiệm cán bộ quản lý, nhân sự cán bộ bổ sung nguồn quy hoạch nhiệm kỳ 2020-2025 đã thực hiện 5 bước đúng quy trình và

hướng dẫn của ĐUK. Công ty tổ chức lấy phiếu tín nhiệm từ cơ sở đến cán bộ cốt cán và Ban Thường vụ Đảng ủy trước khi bổ nhiệm cán bộ. Cụ thể năm 2021 bổ nhiệm đồng chí Trần Văn Hóa Phó giám đốc phụ trách công ty, đồng chí Nguyễn Thế Hiệp phó giám đốc CN Cấp nước Thành phố, đồng chí Trần Anh Lương Phó phòng TCHC và đồng chí Nguyễn Thị Khánh Ly Phó phòng Tài chính- Kế toán. Tháng 5/2021, HĐQT và Ban điều hành đã thực hiện thành công việc sáp nhập 4 đơn vị khu vực Thành phố thành 2 đơn vị, giảm cán bộ gián tiếp và tăng hiệu quả trong SXKD; Hội đồng quản trị công ty đã tổ chức các cuộc họp hàng tháng, quý và bất thường theo đúng quy định Điều lệ;

- Về lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2021, HĐQT, Ban điều hành đã lựa chọn đúng đơn vị đã được thông qua Đại hội cổ đông thường niên 2021 đó là: Công ty TNHH kiểm toán và tư vấn UHY ACA chi nhánh miền trung; báo cáo tài chính đã phản ánh đầy đủ tình hình hoạt động kinh doanh, tình hình tài chính của Công ty, phù hợp với các chuẩn mực kế toán Việt Nam và các quy định hiện hành.

2. Kết quả hoạt động Ban điều hành công ty

- Trong công tác quản lý và điều hành doanh nghiệp, Ban giám đốc đã lãnh đạo, chỉ đạo nhiều biện pháp tăng cường quản lý, kiểm tra, giám sát mọi hoạt động SXKD tại các chi nhánh. Đảm bảo tính tuân thủ, tổ chức thực hiện nghiêm túc các hoạt động SXKD theo nội quy, quy chế của công ty và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông năm 2021, sửa đổi, bổ sung các quy chế quản lý nội bộ, quy chế QLTC, Quy chế dân chủ cơ sở...nhằm đảm bảo tính minh bạch, công khai, tuân thủ quy định của Nhà nước trong quản lý;

- Về thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch SXKD năm 2021, Phó giám đốc phụ trách công ty cùng với Ban điều hành đã thực hiện nhiệm vụ một cách năng động, sáng tạo trong đại dịch Covid-19, kết quả sản lượng nước thương phẩm thực hiện đạt 99,84%, doanh thu nước sạch đạt 99,4% so với nghị quyết Đại hội đồng cổ đông; chỉ đạo quyết liệt trong việc cài đặt Zalo cho khách hàng kết nối trong việc chuyển hình ảnh đồng hồ và tin nhắn đến khách hàng, tạo sự minh bạch trong công tác ghi chỉ số và thanh toán tiền nước hàng tháng, giảm chi phí cho doanh nghiệp...

- Ban điều hành đã từng bước nâng cao uy tín, năng lực, thực hiện việc bảo toàn và phát triển vốn; ổn định việc làm và tăng thu nhập, tuân thủ pháp luật về lao động, đảm bảo các quyền, lợi ích hợp pháp chính đáng cho CNLĐ;

- BKS đánh giá hoạt động của Phó giám đốc phụ trách công ty và ban điều hành đã chấp hành và tuân thủ Nghị quyết, Quyết định của HĐQT, của Đại hội cổ đông, đã điều hành từng bước nâng cao hiệu quả hoạt động ở trên lĩnh vực sản xuất kinh doanh của công ty, thu nhập của người lao động và lợi nhuận năm 2021 tăng so với năm 2020.

3. Đánh giá sự phối hợp hoạt động giữa BKS với HĐQT, Ban điều hành và các phòng, ban, đơn vị

- Ban kiểm soát, HĐQT, Ban điều hành và các phòng, ban, đơn vị đã duy trì sự phối hợp chặt chẽ, thường xuyên có những buổi trao đổi trên nguyên tắc vì lợi ích chung của công ty, của cổ đông và tuân thủ đầy đủ các chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của nhà nước; Điều lệ hoạt động và các nội quy, quy chế của công ty, công tác phối hợp được thực hiện có hiệu quả trong năm 2021 cụ thể như: Tham gia với HĐQT, Ban điều hành để ban hành các nghị quyết, quyết định, quy chế, quy định quản lý nội bộ phù hợp với thực tế của công ty và đúng quy định của pháp luật; tham dự các cuộc họp của HĐQT, Ban điều hành và họp giao ban mở rộng, BKS đã đưa ra các ý kiến trong phạm vi, trách nhiệm và quyền hạn của BKS với mục tiêu tiết kiệm, hiệu quả và tăng lợi nhuận trong SXKD;

- HĐQT, Ban điều hành, các phòng, ban, đơn vị đã cung cấp thông tin, hồ sơ, tài liệu đầy đủ, kịp thời cho BKS; tạo điều kiện cho BKS tiếp cận hồ sơ cũng như làm việc với các đơn vị để kiểm tra tính sát thực của thông tin. BKS đã xem xét, thẩm định báo cáo tài chính quý, năm; các báo cáo tổng kết hoạt động SXKD 6 tháng và năm 2021, để kịp thời điều chỉnh những sai sót trọng yếu (nếu có) xảy ra trong kỳ báo cáo tài chính; sau kiểm tra BKS đã có văn bản đánh giá, nhận xét về việc tuân thủ các quy chế, quy định của pháp luật và chuẩn mực kế toán Việt Nam đối với các đơn vị, BKS đã trao đổi, thảo luận và kiến nghị với HĐQT, Ban điều hành bằng văn bản nhằm sửa đổi, bổ sung các quy chế quản lý nội bộ của công ty; đảm bảo để công ty thực hiện đúng các quy định của pháp luật, Điều lệ công ty và góp phần nâng cao hiệu quả hoạt động của công ty;

- Trong năm 2021 BKS không nhận được bất kỳ ý kiến nào của cổ đông, nhóm cổ đông về sai phạm của HĐQT và ban điều hành, BKS, cán bộ quản lý công ty trong quá trình thực hiện nhiệm vụ của mình.

III. Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh

1. Kết quả hoạt động SXKD

Năm 2021, làn sóng dịch Covid-19 đã ảnh hưởng rất nặng nề nền kinh tế và con người đối với đất nước Việt Nam, trong đó có tỉnh Hà Tĩnh đợt dịch tháng 6/2021 đã làm ảnh hưởng phần nào đến Công ty Cổ phần Cấp nước Hà Tĩnh; thực hiện Chỉ thị 15 và Chỉ thị 16 của Thủ tướng Chính phủ về dân cách xã hội, các cơ sở kinh doanh, trường học, khu vui chơi, giải trí... tạm đóng cửa việc tiêu thụ sản phẩm nước sạch hạn chế, nhất là giá nước kinh doanh dịch vụ đạt tỷ lệ thấp làm ảnh hưởng đến doanh thu. Tuy nhiên được sự quan tâm, lãnh đạo, chỉ đạo của Đảng ủy, HĐQT, ban lãnh đạo công ty và sự nỗ lực, cố gắng của cán bộ, CNLĐ trong toàn công ty đã đạt được những kết quả tương đối tốt cụ thể như: Sản lượng nước thương phẩm và doanh thu nước sạch tăng trưởng 5,2% so với cùng kỳ năm 2020; lợi nhuận hoạt động sản xuất kinh doanh trước thuế 8.783,4 trđ/5.700 trđ đạt 154,1% theo nghị quyết Đại hội đồng cổ đông, tăng 55,21% so với cùng kỳ năm 2020; thu nhập bình quân của CBCNV và người lao động đạt 8,2 triệu đồng/người/tháng tăng 3,8% so với cùng kỳ năm

trước. Một số chỉ tiêu cơ bản so với nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 như sau:

TT	Diễn giải	ĐVT	Theo nghị quyết	SL thực hiện	Đạt tỷ lệ (%)
1	Sản lượng nước TP	M3	16.856.000	16.830.232	99,85
2	Tổng doanh thu	Trđ	149.132,8	149.003,5	99,91
3	Lợi nhuận trước thuế	Trđ	5.700	8.783,4	154,09
4	Nộp ngân sách	Trđ	13.519,5	14.602	108
5	Thu nhập BQ	Trđ	8,1	8,2	101,23
6	Tỷ lệ thất thoát	%	22,5	23,8	Tăng 1,3

2. Về công tác tài chính

- Báo cáo tài chính của công ty đã phản ánh trung thực và hợp lý tình hình tài chính của công ty cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2021, kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với chuẩn mực, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và tuân thủ các quy định hiện hành;

- Báo cáo tài chính năm 2021 được kiểm toán bởi Công ty TNHH kiểm toán và tư vấn UHY ACA chi nhánh miền trung, là đơn vị được Ủy ban chứng khoán chấp thuận;

- Ban kiểm soát thống nhất với ý kiến của Kiểm toán viên tại báo cáo kiểm toán độc lập về báo cáo tài chính năm 2021 của Công ty Cổ phần Cấp nước Hà Tĩnh, báo cáo đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính cho năm tài chính kết thúc vào ngày 31/12/2021 phù hợp với chuẩn mực kế toán Việt Nam và chế độ kế toán doanh nghiệp ban hành theo Thông tư 200/2014/TT-BTC ngày 22/12/2014 của Bộ Tài Chính. Số liệu báo cáo kế toán đã được phản ánh một cách trung thực và hợp lý về tình hình tài chính của công ty. Sau đây là một số chỉ tiêu tài chính cơ bản đến ngày 31/12/2021 (Theo báo cáo tài chính năm 2021 đã được kiểm toán)

Chỉ tiêu	Mã số	31/12/2021
TÀI SẢN		489.247.588.846
I. Tài sản ngắn hạn	100	103.679.238.920
1. Tiền và các khoản tương đương tiền	110	15.107.182.932
2. Đầu tư tài chính ngắn hạn	120	68.339.010.382
3. Các khoản phải thu ngắn hạn	130	9.129.329.323

4. Hàng tồn kho	140	10.872.525.024
5. Tài sản ngắn hạn khác	150	231.191.259
II. Tài sản dài hạn	200	385.568.349.926
1. Tài sản cố định	220	370.761.591.754
2. Tài sản dở dang dài hạn	240	3.783.317.577
3. Đầu tư tài chính dài hạn	250	
4. Tài sản dài hạn khác	260	11.023.440.595
NGUỒN VỐN		489.247.588.846
I. Nợ phải trả	300	101.963.563.477
1. Nợ ngắn hạn	310	57.201.015.507
2. Nợ dài hạn	330	44.762.547.970
II. Vốn chủ sở hữu	410	387.284.025.369
1. Vốn chủ sở hữu	411	386.108.986.281
Quỹ đầu tư phát triển	418	482.604.460
2. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	421	692.434.628
LN sau thuế chưa phân phối kỳ này	421b	692.434.628

3. Đánh giá một số chỉ tiêu tài chính

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Số liệu 31/12/2021		1/1/2021
			Giá trị (trđ)	Chỉ số	Chỉ số
A	Khả năng thanh toán				
1	Khả năng thanh toán nhanh (TS ngắn hạn- Hàng tồn kho)/Nợ ngắn hạn	Lần	(103.679-10.873)/57.201	1,62	1,67
2	Khả năng thanh toán hiện hành TS ngắn hạn/Nợ ngắn hạn	Lần	103.679/57.201	1,81	1,92
B	Cơ cấu tài sản, nguồn vốn				
1	TS ngắn hạn/Tổng tài sản	%	103.679/489.248	21,19	18,86
2	TS dài hạn/Tổng tài sản	%	385.568/489.248	78,81	81,14
3	Tổng nợ phải trả/Tổng nguồn vốn	%	101.964/489.248	20,84	20,7
4	Vốn chủ sở hữu/Tổng nguồn vốn	%	387.284/489.248	79,15	79,3
C	Hệ số nợ				
1	Tổng nợ phải trả/Vốn chủ sở hữu	%	101.964/387.284	26,35	26,1

2	Nợ phải thu của khách hàng/TS ngắn hạn	%	9.129/103.679	8,8	12,36
D	Chỉ số hiệu quả HĐSXKD				
1	Lợi nhuận sau thuế/Tổng TS (ROA)	%	6.924/489.248	1,42	0,99
2	Tỷ suất lợi nhuận sau thuế /Doanh thu thuần (ROS)	%	6.924/149.004	4,65	3,3
3	Lợi nhuận sau thuế/ Vốn chủ sở hữu (ROE)	%	6.924/387.284	1,79	1,25

Nhận xét:

Qua các chỉ tiêu tài chính, chúng ta thấy được tình hình tài chính cũng như dòng tiền của công ty tương đối ổn định, có khả năng thanh toán kịp thời và an toàn. Cơ cấu nguồn vốn cân đối, hợp lý; tài sản ngắn hạn 103,7 tỷ đồng lớn hơn nợ phải trả ngắn hạn 46,5 tỷ đồng, tức là nguồn vốn lưu động thường xuyên dương thể hiện sự ổn định trong hoạt động SXKD, vì luôn có một bộ phận nguồn vốn lưu động thường xuyên tài trợ cho tài sản lưu động để sử dụng cho hoạt động kinh doanh và dòng tiền của công ty có thể thanh toán cho nợ dài hạn.

Chỉ tiêu Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản (ROA), Lợi nhuận sau thuế/ Vốn chủ sở hữu (ROE) năm 2021 đều tăng hơn so với năm 2020, điều này chứng tỏ hiệu quả sử dụng tài sản và vốn của công ty rất tốt; chỉ tiêu Tỷ suất lợi nhuận sau thuế /Doanh thu thuần (ROS) tăng so với cùng kỳ năm trước, điều đó chứng tỏ giá trị gia tăng của doanh thu cung cấp dịch vụ tăng so với năm trước, chi phí bán hàng và chi phí quản lý doanh nghiệp cũng đã tiết giảm so với năm 2020.

IV. Đề xuất, kiến nghị

1. Đối với HĐQT và Ban điều hành

- HĐQT, Ban điều hành tiếp tục chỉ đạo, lãnh đạo tổ xây dựng hoàn thiện hồ sơ tăng giá nước sớm nhất có thể; tăng cường mối quan hệ công tác với các sở, ban ngành và UBND tỉnh đẩy nhanh tiến độ phê duyệt tăng giá nước; hoàn thiện hồ sơ thuê đất tại một số chi nhánh còn dở dang;

- Tiếp tục chỉ đạo các phòng, ban, chi nhánh về việc đẩy mạnh công tác chống thất thoát, thất thu sản phẩm nước sạch; quản lý chặt chẽ chất lượng sản phẩm nước sạch theo quy định của Bộ y tế; phấn đấu hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch SXKD năm 2022; chủ động ứng phó với các hiện tượng về biến đổi khí hậu nhằm cấp nước an toàn trong mùa hè và mùa mưa bão;

- Tăng cường công tác quản lý doanh thu và chi phí, nhằm hoạt động sản xuất kinh doanh có hiệu quả; đẩy mạnh công tác đầu tư theo Nghị quyết Đại hội cổ đông, Nghị quyết của HĐQT, giám sát chặt chẽ các công trình đầu tư XD CB đảm bảo đúng quy trình và hiệu quả đầu tư; phát động phong trào tiết kiệm chi phí sản xuất và nâng cao năng suất lao động;

- Tiếp tục nâng cao hiệu quả quản lý nợ phải thu; rà soát, đánh giá và thu hồi các khoản nợ khó đòi, không để phát sinh thêm nợ xấu;
- Nâng cao hiệu quả quản trị hàng tồn kho; quản lý định mức mua sắm vật tư, tránh hư hỏng, mất phẩm chất;
- Đào tạo, đào tạo lại nâng cao trình độ tay nghề cho người lao động; hoàn thiện việc xây dựng tiền lương theo vị trí việc làm và hiệu quả làm việc; tiếp tục nghiên cứu sửa đổi, bổ sung các quy chế thông qua đóng góp ý kiến tại Hội nghị người lao động năm 2022;
- Đầu tư tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin đáp ứng nhu cầu quản trị điều hành và phát triển “Chuyển đổi số trong doanh nghiệp”; đẩy mạnh công tác chăm sóc dịch vụ khách hàng và nâng cao chất lượng tổng đài chăm sóc khách hàng; chỉ đạo các chi nhánh tuyên truyền khách hàng thanh toán tiền nước qua TK ngân hàng và hình thức online; tiếp tục cập nhật số điện thoại sử dụng tài khoản Zalo của khách hàng để công ty gửi tin nhắn bằng hình ảnh, tiết kiệm chi phí và thuận lợi trong việc kiểm soát.

2. Đối với các Sở, ban ngành và Ủy Ban nhân dân tỉnh

Công ty Cổ phần Cấp nước Hà Tĩnh, nhiệm vụ chính là sản xuất và cung cấp nước sạch và xây lắp các công trình cấp nước. Giá bán do UBND tỉnh quyết định, tuy nhiên hiện nay do mở rộng và nâng cấp đô thị việc cấp nước các vùng phụ cận còn gặp nhiều khó khăn về nguồn nước thô và mạng truyền tải, để có nguồn vốn đầu tư Dự án giai đoạn 3 khu vực thành phố Hà Tĩnh và vùng phụ cận. Kính đề nghị các Sở, ban ngành và UBND tỉnh sớm phê duyệt tăng giá bán nước sạch cho Công ty Cổ phần Cấp nước Hà Tĩnh trong thời gian gần nhất; tạo điều kiện cho Công ty Cổ phần Cấp nước Hà Tĩnh tiếp cận với các nhà đầu tư trong và ngoài nước về vay vốn ưu đãi sớm triển khai dự án giai đoạn 3.

V. Một số định hướng và nhiệm vụ của BKS trong năm 2022

Ban kiểm soát tiếp tục thực hiện nhiệm vụ thay mặt cổ đông thường xuyên giám sát, kiểm tra mọi hoạt động SXKD, quản trị điều hành của HĐQT và ban lãnh đạo công ty gồm một số nội dung chủ yếu sau:

- Thường xuyên giám sát tính phù hợp của các Nghị quyết, quyết định của HĐQT, Ban giám đốc trong công tác quản lý, điều hành SXKD đảm bảo thực hiện đúng quy định của Nhà nước; kiểm soát trình tự, thủ tục ban hành các văn bản, hợp đồng kinh tế của công ty, phù hợp với quy định của pháp luật và Điều lệ tổ chức và Hoạt động của Công ty Cổ phần Cấp nước Hà Tĩnh;
- Giám sát HĐQT, Ban điều hành trong việc triển khai thực hiện các Nghị quyết Đại hội cổ đông thường niên năm 2022;
- Thẩm định các báo cáo tài chính hàng quý, 6 tháng và năm; đánh giá tính hợp lý của các số liệu tài chính. Làm việc với đơn vị kiểm toán độc lập trong quá trình kiểm toán báo cáo tài chính nhằm xem xét, đánh giá mức độ rủi ro, trọng yếu liên quan đến công tác tài chính kế toán của công ty;

- Kiểm tra chứng từ kế toán, hồ sơ và các văn bản liên quan đến công tác hạch toán kế toán tại các chi nhánh trong toàn công ty; kiểm tra tính hợp pháp, hợp lệ, hiệu lực của các thư bảo lãnh thanh toán do các Ngân hàng thương mại phát hành để hạn chế rủi ro trong công tác đầu tư...

- Tham gia đầy đủ các cuộc họp HĐQT để nắm bắt, đánh giá tình hình hoạt động của công ty một cách chính xác và đóng góp các ý kiến về giải pháp, cũng như đưa ra cảnh báo các vấn đề rủi ro tiềm ẩn. Để hoạt động được hiệu quả tốt nhất BKS phải nỗ lực nhiều hơn nữa, rất mong sự hỗ trợ của các quý vị cổ đông, của HĐQT cũng như sự phối hợp của ban điều hành và các phòng, ban, đơn vị trong toàn công ty.

Trên đây là báo cáo của BKS, kính trình Đại hội cổ đông thường niên năm 2022.

Kính chúc quý vị đại biểu, quý cổ đông mạnh khỏe, hạnh phúc và thành đạt, chúc Đại hội thành công tốt đẹp./.

Nơi nhận:

- Các cổ đông
- HĐQT, Ban điều hành;
- Các thành viên BKS;
- Lưu.

**TM.BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN**



Trần Thị Thanh Hải

Số: 74 /TTr- CTCN-KHKD

Hà Tĩnh, ngày 04 tháng 4 năm 2022

TỜ TRÌNH

Về việc thông qua kế hoạch sản xuất kinh doanh và đầu tư năm 2022

Kính gửi: Đại hội đồng Cổ đông Công ty cổ phần Cấp nước Hà Tĩnh

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Cấp nước Hà Tĩnh đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua;

Căn cứ kết quả sản xuất kinh doanh năm 2021 và tình hình hoạt động năm 2022 của Công ty;

Hội đồng quản trị Công ty trình Đại hội đồng Cổ đông thông qua một số chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022.

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Các chỉ tiêu kế hoạch	Ghi chú
I	Kế hoạch sản xuất, kinh doanh năm 2021			
1	Vốn điều lệ Công ty cổ phần cấp nước	Tr.đồng	204.008	
2	Khối lượng nước thương phẩm	1.000m ³	17.807	
3	Phát triển hệ khách hàng	Đầu nối	4.700	
4	Tỷ lệ thất thoát	%	22	
5	Trích nộp ngân sách	Tr.đồng	14.110	
6	Tổng doanh thu	Tr.đồng	156.845,7	
	Trong đó: - Sản xuất nước	“	145.485	
	- Hoạt động khác	“	11.360,7	
7	Tổng chi phí	Tr.đồng	150.433,3	
8	Lợi nhuận	Tr.đồng	6.412,4	
9	Lao động bình quân (người)	Người	462	

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Các chỉ tiêu kế hoạch	Ghi chú
10	Tiền lương bình quân người lao động (Nghìn đồng/người/tháng)	Nghìn đồng	8.400	
II	Kế hoạch đầu tư, xây dựng cơ bản bằng nguồn vốn Công ty năm 2022 (Có phụ lục kèm theo)	Tr.đồng	42.100	
III	Kế hoạch sửa chữa, cải tạo, chống thất thoát năm 2022 (Có phụ lục kèm theo)	Tr.đồng	27.000	

Kính trình đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua./.

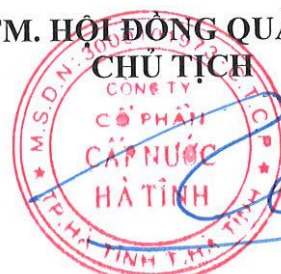
Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: Văn thư, KHKD.

Vol

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH



Võ Ngọc vinh

Số: 77 /TTr-HĐQT

Hà Tĩnh, ngày 04 tháng 4 năm 2022

TỜ TRÌNH

V/v: Quyết toán tiền lương của người lao động; Tiền lương, thù lao HĐQT và BKS năm 2021 và phương án chi trả năm 2022

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Cấp nước Hà Tĩnh

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020;

Căn cứ Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Cấp nước Hà Tĩnh.

Hội đồng quản trị công ty kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua quyết toán tiền lương của người lao động; Tiền lương, thù lao HĐQT, Ban kiểm soát năm 2021 và phương án chi trả tiền lương, thù lao năm 2022 như sau:

I. Quyết toán tiền lương, thù lao năm 2021:

1. Tiền lương của người lao động: 46.175,6 triệu đồng

Trong đó lương SX nước: 41.412 triệu đồng

Lương sản xuất khác: 4.763,6 triệu đồng

2. Tiền lương của người quản lý công ty: 1.436,3 triệu đồng

Trong đó:

+ Tiền lương chủ tịch Hội đồng quản trị: 372,6 triệu đồng

+ Tiền lương Phó giám đốc Phụ trách công ty: 304,7 triệu đồng

+ Tiền lương thành viên HĐQT kiêm Phó GĐ: 289,8 triệu đồng

+ Tiền lương Trưởng ban Kiểm soát chuyên trách: 262,2 triệu đồng

+ Tiền lương Kế toán trưởng: 207 triệu đồng

3. Thù lao thành viên HĐQT, BKS, thư ký: 176 triệu đồng

Trong đó:

+ Thù lao cho thành viên HĐQT: 128 triệu đồng

+ Thù lao cho thành viên ban Kiểm soát: 24 triệu đồng

+ Thù lao cho thư ký HĐQT: 24 triệu đồng

4. Tổng số tiền lương, thù lao đã chi năm 2021 là: 47.784,9 triệu đồng

II. Phương án chi trả tiền lương, thù lao năm 2022:

1. Tiền lương của người lao động: 47.125,1 triệu đồng

Trong đó lương SX nước: 43.441,9 triệu đồng

Lương sản xuất khác: 3.683,2 triệu đồng

2. Tiền lương của người quản lý công ty: 1.806,2 triệu đồng

Trong đó:

- + Tiền lương chủ tịch Hội đồng quản trị: 374 triệu đồng
- + Tiền lương Phó giám đốc Phụ trách công ty: 319 triệu đồng
- + Tiền lương thành viên HĐQT kiêm Phó GĐ: 294,8 triệu đồng
- + Tiền lương Phó giám đốc công ty: 334,4 triệu đồng
- + Tiền lương Trưởng ban Kiểm soát chuyên trách: 268,4 triệu đồng
- + Tiền lương Kế toán trưởng: 215,6 triệu đồng

Thù lao thành viên HĐQT, BKS, thư ký: 201,6 triệu đồng.

Trong đó:

- + Thù lao cho thành viên HĐQT: 153,6 triệu đồng
- + Thù lao cho thành viên ban Kiểm soát: 24 triệu đồng
- + Thù lao cho thư ký HĐQT: 24 triệu đồng

3. Tổng số tiền lương, thù lao kế hoạch năm 2022 là: 49.132,9 triệu đồng.

Tiền lương cho người lao động; tiền lương, thù lao cho các thành viên HĐQT, Ban kiểm soát, Thư ký được chi trả hằng tháng theo các Quy chế của công ty.

Kính trình đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VP, HSDH.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH



Võ Ngọc Vinh

TỜ TRÌNH

**V/v: Thông qua Báo cáo tài chính kiểm toán
và phân phối lợi nhuận năm 2021**

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Cấp nước Hà Tĩnh

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014;

Căn cứ Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Cấp nước Hà Tĩnh;

1. Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Cấp nước Hà Tĩnh kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua Báo cáo tài chính năm 2021 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán và tư vấn UHY - Chi nhánh Miền Trung. Báo cáo tài chính năm 2021 đã được đăng tải trên Website: <http://capnuochatinh.vn>, bao gồm:

- Báo cáo kiểm toán độc lập;
- Báo cáo của Ban giám đốc;
- Bảng cân đối kế toán tại ngày 31/12/2021;
- Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh;
- Báo cáo lưu chuyển tiền tệ;
- Bản thuyết minh báo cáo tài chính.

(Kèm theo báo cáo tóm tắt một số chỉ tiêu báo cáo tài chính năm 2021)

2. Kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua phân phối lợi nhuận:

2.1. Kết quả kinh doanh năm 2021:

Tổng số lãi: 8.783,4 triệu đồng

Trong đó: Sản xuất nước sạch: 5.625,1 triệu đồng;

Các hoạt động khác: 3.158,3 triệu đồng.

2.2. Phân phối lợi nhuận:

- Tổng số lợi nhuận phân phối trong năm: 8.783,4 triệu đồng

- Nội dung phân phối như sau:

+ Phần chi phí không được trừ khi tính thuế TNDN: 267,6 triệu đồng;

+ Thuế TNDN phải nộp (9.051 trđx20%): 1.810,2 triệu đồng;

+ Thuế TNDN đã nộp theo biên bản KTNN: 48,8 triệu đồng;

+ Quỹ đầu tư phát triển: 692,4 triệu đồng;

+ Quỹ khen thưởng, phúc lợi: 6.053,7 triệu đồng;

+ Quỹ thưởng VCQL (1,5 tháng lương): 178,2 triệu đồng.

Phần lợi nhuận sau khi nộp thuế chỉ trích lập được một phần của quỹ khen thưởng, nên chưa có để trích lập các quỹ khác của công ty và trả cổ tức cho các cổ đông.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VP, HSDH.

Tuân

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



Võ Ngọc Vinh

BÁO CÁO TÓM TẮT MỘT SỐ CHỈ TIÊU BÁO CÁO TÀI CHÍNH

(Kèm theo tờ trình số: **78** /TTr-HĐQT ngày **04** tháng **4** năm 2022)

Căn cứ báo cáo tài chính năm 2021 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn UHY - Chi nhánh Miền Trung ngày 09/3/2022.

1/ Các chỉ tiêu tài chính cơ bản:

Đơn vị tính: VNĐ

Chỉ tiêu	Số cuối kỳ	Số đầu năm
I- TÀI SẢN NGẮN HẠN	103.679.238.920	91.951.004.774
1 Tiền và các khoản tương đương tiền	15.107.182.932	6.582.203.981
2. Đầu tư tài chính ngắn hạn	68.339.010.382	61.715.102.209
3. Các khoản phải thu ngắn hạn	9.129.329.323	11.365.158.433
4. Hàng tồn kho	10.872.525.024	11.820.941.499
II - TÀI SẢN DÀI HẠN	385.568.349.926	395.525.620.920
1. Tài sản cố định	370.761.591.754	369.579.108.756
1.1. TSCĐ hữu hình	369.986.140.511	369.071.159.825
- Nguyên giá	943.862.740.788	910.102.454.060
- Giá trị hao mòn lũy kế (*)	(573.876.600.277)	(541.031.294.235)
1.2. TSCĐ vô hình	775.451.243	507.948.931
- Nguyên giá	1.706.262.338	1.256.262.338
- Giá trị hao mòn lũy kế (*)	(930.811.095)	(748.313.407)
2. Tài sản dở dang dài hạn	3.783.317.577	15.362.854.880
3. Tài sản dài hạn khác	11.023.440.595	10.583.657.284
TỔNG CỘNG TÀI SẢN	489.247.588.846	487.476.625.694
III - NỢ PHẢI TRẢ	101.963.563.477	100.885.034.953
1. Nợ ngắn hạn	57.201.015.507	47.983.841.899
Trong đó: - Nợ đến hạn trả (WB)	8.138.645.084	8.138.645.084
- Vốn ĐTXDCB, nhận chuyển giao chưa ghi tăng vốn điều lệ	7.952.550.000	7.952.550.000
2. Nợ dài hạn (Ngân hàng WB)	44.762.547.970	52.901.193.054
IV - VỐN CHỦ SỞ HỮU	387.284.025.369	386.591.590.741
1. Vốn chủ sở hữu	387.284.025.369	386.108.986.281
1.1. Vốn góp của chủ sở hữu	386.108.986.281	386.108.986.281
- Cổ phiếu phổ thông có quyền biểu quyết	386.108.986.281	386.108.986.281
1.2. Quỹ đầu tư phát triển	482.604.460	0
1.3. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	692.434.628	482.604.460
- LNST chưa phân phối năm trước		
- LNST chưa phân phối năm nay	692.434.628	482.604.460
TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN	489.247.588.846	487.476.625.694

2. Một số chỉ tiêu kết quả sản xuất năm 2021:

DVT: triệu đồng

Nội dung	Thực hiện năm 2020	Năm 2021	
		Kế hoạch	Thực hiện
1	2	3	4
1. Sản lượng sản xuất SP chủ yếu: Nước sạch (1.000 m ³)	15.969,6	16.856,0	16.830,1
2. Doanh thu, thu nhập khác	146.122,5	149.132,8	149.003,5
3. Chi phí	140.464,3	143.433,0	140.220,1
4. Lợi nhuận trước thuế	5.658,2	5.700	8.783,4
Trong đó: - Nước sạch	1.999,9		5.625,1
- Hoạt động khác	3.658,3		3.158,3
5. Chi phí thuế TNDN hiện hành	832,2		1.859,0
6. Lợi nhuận sau thuế TNDN	4.826,0		6.924,4

3/ Thực hiện nghĩa vụ Ngân sách Nhà nước năm 2021:

Chỉ tiêu	Số năm trước chuyển sang	Số phát sinh phải nộp	Số đã nộp trong năm	Số còn phải nộp
- Thuế GTGT	(467,6)	2.775,2	2.307,6	
- Thuế TNDN	583,3	1.859,0	2.286,0	156,3
- Thuế TNCN	2,8	60,9	63,7	
- Thuế Tài nguyên	42,1	322,0	328,1	36,0
- Thuế đất, tiền thuê đất		7,2	7,2	
- Các khoản thuế khác		11,0	11,0	
- Phí BVMT đối với nước thải sinh hoạt,	703,3	9.333,7	9.281,4	755,6
- Phí cấp quyền khai thác tài nguyên, phí khác		316,6	316,6	
Tổng cộng	863,9	14.685,6	14.601,6	947,9

TỜ TRÌNH

V/v: Thông qua việc lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Cấp nước Hà Tĩnh

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020;

Căn cứ Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Cấp nước Hà Tĩnh được Đại hội đồng cổ đông thông qua.

Căn cứ hồ sơ năng lực của các công ty kiểm toán và quyết định số 2155/QĐ-BTC ngày 15/11/2018 của Bộ tài chính về việc chấp thuận cho doanh nghiệp kiểm toán và kiểm toán viên được kiểm toán cho đơn vị có lợi ích công chúng năm 2022

Để tạo điều kiện thuận lợi trong việc kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2022, Hội đồng quản trị sau khi thống nhất với Ban kiểm soát kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua danh sách các Công ty kiểm toán sau đây:

1. Công ty TNHH Kiểm toán và Thẩm định giá Việt Nam (AVA)

Địa chỉ: Số 160, phố Phương Liệt, phường Phương Liệt, quận Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội.

2. Công ty TNHH Kiểm toán và tư vấn UIHY - Chi nhánh Miền trung;

Địa chỉ: Phòng 1301, chung cư tháp đôi dầu khí, số 7, đường Quang Trung, phường Quang Trung, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An.

3. Công ty TNHH Kiểm toán Nhân Tâm Việt;

Địa chỉ: Số 8, Cát Linh, quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Cấp nước Hà Tĩnh lựa chọn một trong các Công ty kiểm toán nêu trên để kiểm toán báo cáo tài chính năm 2022 cho Công ty theo đúng quy định của Pháp luật.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VP, HSDH.

7/04

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



Võ Ngọc Vinh

UBND TỈNH HÀ TĨNH
CÔNG TY CP CẤP NƯỚC HÀ TĨNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 80 /TTr-HĐQT

Hà Tĩnh, ngày 04 tháng 04 năm 2022

TỜ TRÌNH

Về việc thông qua chủ trương đầu tư dự án phát triển Hệ thống cấp nước thành phố Hà Tĩnh và vùng phụ cận đến năm 2030

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Cấp nước Hà Tĩnh.

Căn cứ nhu cầu và sự phát triển kinh tế xã hội của khu vực Thành phố, huyện Thạch Hà và vùng phụ cận.

Thực hiện văn bản số 7901/UBND-XD1 ngày 24/11/2021 của UBND tỉnh Hà Tĩnh về việc đồng ý về nguyên tắc cho phép Công ty CP Cấp nước Hà Tĩnh triển khai nghiên cứu, xem xét việc đầu tư phát triển Hệ thống cấp nước thành phố Hà Tĩnh và vùng phụ cận đến năm 2030. Sau khi tiếp thu ý kiến của các Sở, ngành, Hội đồng quản trị trình nội dung đầu tư dự án với một số nội dung như sau:

1. Quy mô và sự phù hợp với quy hoạch:

Quy mô giai đoạn I Ống D700= 5.019m; D600= 4.442 m; D500= 7.571m; D400= 4.136m; D300= 3.070 m; các vật tư phụ kiện kèm theo; Các tuyến ống truyền tải và phạm vi cấp nước đến các xã của dự án cơ bản đảm bảo phù hợp với quy hoạch cấp nước vùng tỉnh Hà Tĩnh đến năm 2030 và tầm nhìn đến năm 2050 (Quyết định 1361/QĐ-UBND ngày 11/5/2012 của UBND tỉnh) và Quy hoạch cấp nước nông thôn tỉnh Hà Tĩnh (Quyết định số 2866/QĐ-UBND ngày 01/10/2014), điều chỉnh Quy hoạch cấp nước thành phố Hà Tĩnh và vùng phụ cận giai đoạn 2030, tầm nhìn đến năm 2050, tỷ lệ 1/10.000 (Quyết định số 3926/QĐ-UBND ngày 09/10/2015).

2. Về chi phí GPMB: Việc thi công các tuyến ống cấp nước chỉ vướng mặt bằng tại tuyến đường tỉnh lộ 17, các tuyến ống còn lại được thi công trên vỉa hè đô thị. Công ty đã tiến hành khảo sát, ước tính chi phí GPMB là 1,477 tỷ đồng và đề xuất sử dụng nguồn vốn công ty để chi trả.

3. Về nguồn lực đầu tư: Tổng mức đầu tư dự kiến là 199,8 tỷ đồng, công ty dự kiến vay vốn ngân hàng thương mại 80% (tương ứng 160 tỷ đồng), vốn chủ sở hữu là 20% (tương ứng 39,8 tỷ đồng)

Tiến độ thực hiện dự án:

- Công tác chuẩn bị đầu tư, thiết kế cơ sở: quý IV/2021 – quý II/2022
- Thiết kế bản vẽ thi công, dự toán: quý III – quý IV/2022
- Lựa chọn nhà thầu: quý IV/2022
- Thi công công trình: quý I/2023 – quý IV/2024
- Bàn giao đưa vào sử dụng: quý I/2025

3.1. Về vốn vay: Công ty đã làm việc sơ bộ với ngân hàng TMCP để thực hiện vay vốn.

3.2. Về vốn chủ sở hữu: Hiện nay số vốn lưu động của công ty đầu năm 2022 là 68 tỷ đồng; Với tiến độ thực hiện dự án Phát triển hệ thống cấp nước thành phố Hà Tĩnh và vùng phụ cận và cân đối nguồn vốn, Công ty dự kiến phân bổ nguồn vốn đối ứng cho dự án theo các năm là: năm 2022: 5 tỷ đồng; năm 2023: 15 tỷ đồng; năm 2024 là: 19,8 tỷ đồng sẽ đảm bảo đủ nguồn vốn đối ứng cho việc triển khai thực hiện dự án.

Với những nội dung trên, Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần cấp nước Hà Tĩnh kính đề nghị Đại hội đồng cổ đông thông qua để dự án được triển khai sớm để đảm bảo cấp nước an toàn cho khu vực thành phố Hà Tĩnh và vùng phụ cận nhằm thực hiện tốt nhiệm vụ chính trị và phục vụ nhu cầu của nhân dân.

Trân trọng kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu VT, DA.

10/11

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH



Võ Ngọc Vinh